

KHẢO CỨU **CHIÊM TÍNH LÝ SỐ**

Sách số này xuất bản năm Nhâm Dần 1962. Dùng suốt nhiều đời người không thay đổi — Đông Tây gặp nhau về Lý Số — Luận đại khái về Tinh Tinh, Nghề Nghiệp, Nợ Duyên — Coi nam Nữ sống từ 1 tuổi đến 100 tuổi, cung mạng gì? — Coi năm sanh và biến theo Tam Thế Diễn Cầm — Coi cho biết tại sao? Nam âm và nữ dương — Coi Số Mạng thuộc ngũ hành theo mùa sanh tốt hay xấu — Coi 8 cung sanh của nam nữ được phú quý thọ bản tiện ngộ họa phước — Coi số vợ chồng ăn ở với nhau tốt hay xấu — Coi tuổi chồng vợ nên thờ Ông Bà chi độ mạng — Coi nam có mấy đời vợ, nữ có mấy đời chồng — Coi Sao Hạn tốt xấu của nam nữ, có chỉ cách cúng giải Sao Hạn.



KHẢO - CỨU

CHIÊM-TINH LÝ-SỐ



Một công trình nghiên-cứu tuyệt kỹ giảng giải rành-rẻ vận-mạng, các tuổi của Nam và Nữ theo hai khoa Chiêm-Tinh Lý-Số Âu và Á, dùng suốt nhiều đời không thay đổi.

Giải rõ chín vì Sao luân-lưu xuyên qua mỗi năm của Nam và Nữ.

Xem rõ những ngày, tháng và năm sinh tốt hay xấu. Có chỉ rõ cách cúng Sao và giải Hạn.



Viên-Tài HÀ-TẤN-PHÁT

« Biết người là sáng. »
« Biết mình là khôn. »
« Biết số - phận là cần. »

Viên-Tài



« Công việc quan-trọng nhất của đời sống là sự chết »
« Công việc quan-trọng nhất của đời người là sự sống »

J. Joubert



« Nhất âm, nhất trắc giai do tiền-định »

(Lão - Tử)



« Dù muốn dù không, những cái vô cùng tận cũng làm cho tôi bức-rúc và thắc-mắc ».

(Pascal)



« Khắp nơi chúng ta lúc nào cũng bị nhuần thấm trong luồng tạm gọi là vũ-trụ-tuyến kết hợp bằng hằng triệu vi - phan - tử khác nhau xuyên qua ta hằng ngày trong suốt đời chúng ta ».

(Maurice de Boglie)



« Mọi việc xảy ra hằng ngày trong đời sống của mỗi người, tuy không có thứ tự gì, không liên tiếp giống nhau, nhưng đều do nơi tiền-định gây nên.

Nếu chúng ta có thể khám phá cuộc luân chuyển bất diệt, những sự xảy ra cho ta sau này, tất chúng ta sẽ bước trên đường đời những bước rất chắc chắn, cũng như trước khi ra đi mà ta đã biết trước là đi đâu.

Biết chút thế cũng đủ sống có ý-nghị. »

Viên-Tài HÀ-TẤN-PHÁT



Thay Lời Tựa

Trắng thu mờ, gió thu lạnh, sương thu lác-đác rơi
Lá cây già úa rời cành buông xuống một cách
hững - hờ . . .

Nguyên nhân nào mà lá rơi rụng như thế? Đó là một triệu-chứng cho ta biết rằng lá vàng già úa rụng đi để nhường chỗ cho lá non chớm nở. Cuộc tuần-hoàn triển-miễn những trạng huống sanh tử và tử sanh. Thời-gian và không-gian đi mãi không dừng, muôn sự muôn vật phải chịu theo luật sanh-tồn có thành, có trụ, có hoại diệt; tiền-nhân hậu-quả tương-tục chẳng dừng, không cùng không tận.

Đức Thích-Ca ra đời là vì có hai cái nguyên-nhân tối trọng: «Sanh, Tử». Sanh từ đâu mà đến? Rồi khi chết lại về đâu? Nhưng ở đây, tôi không bàn về vấn đề thứ hai, mà tôi sẽ mời quý vị cùng tôi đi dạo qua trong cảnh sống hiện tại của quý vị ngày hôm nay và những ngày mai sẽ đến. Nghĩ vì hiện tại là tối cần, cho nên mới có bản sách Khảo-Cứu Chiêm-Tĩnh này ra mắt quý vị hôm nay.

Kính thưa quý vị,

Nói về số-mạng ở vào thời-kỳ này thì cũng có một vài người nói rằng: Đời này là đời khoa-học, đời nguyên-tử, hay là đợt sống mới v.v...

Vài điều dẫn chứng:

Theo quan-niệm của soạn-giả Kinh Dịch và các nhà khoa-học Tây phương cũng công nhận tất cả sự vật đều chịu sự chi-phối của lẽ tuần-hoàn: luật động, luật liên-quan, luật mâu-thuẫn và luật nhân-quả.

Nhìn ra vũ-trụ (1) cũng như xét lại tư-tưởng của ta, ta phải nhìn nhận rằng từ cây cỏ, đất đá, đến các loài vật và loài người luôn luôn có thay đổi, hoặc là đổi chỗ từ chốn này qua chốn nọ, hoặc từ chỗ nhỏ ra chỗ lớn, hoặc lay động, v. v. . .

(1) VŨ TRỤ: Nguyên www.tuyiglobal.com hạ viết: «VŨ» Cỗ-văng Kim-lai viết: «TRỤ». Cũna tức là Thời-gian và Không-gian.

Nói tóm lại, không có cái gì đứng yên một chỗ mà ta gọi là vận động, sự đổi chỗ, thay màu, đổi tánh, nghĩa là có sự thay đổi bên trong luôn. Thí dụ: trái đất xoay, nước chảy, mây bay, gió thổi; đó là sự vận động hay là vận hành cũng thế.

Luật động: vạn vật luôn luôn biến động, chẳng có cái gì ở mãi mãi chỗ cũ, mà cũng không có gì giữ mãi nguyên-trạng của nó; mỗi sự mỗi vật đều là một giai đoạn tạm thời giữa một lịch-sử đã qua và một lịch-sử sắp đến.

Xét kỹ, trong trời đất, chúng ta thấy rằng giữa các sự vật khác có sự đứt lìa gián-đoạn. Trái lại, chúng ta thấy rằng mỗi sự vật đều dính-liu nhau, chõng chắt nhau ít nhiều với vật khác, và do đó mà có ảnh-hưởng qua lại với nhau. Đó là luật liên-quan. Ví dụ: như cây lúa có liên-quan đến cái bông lúa, cái bông lúa có liên-quan đến hạt lúa, hạt lúa hiện tại có liên-quan đến cây lúa tương-lai.

Luật mâu-thuẫn: Trong mỗi sự vật đều có chất chứa những sức mạnh trái ngược nhau, các ảnh hưởng ấy qua lại với nhau mà đi đến sự giải quyết chung. Khoa-học hiện tại đã phát minh nguyên-lý « Năng-lực tồn-tại » (Loi de la conservation de l'Energie), chúng minh rằng mọi năng-lực vật chất đều không hề bị tiêu-diệt.

Tóm lại, là vạn vật luôn luôn biến chuyển hòa hợp, tan rã để rồi lại biến chuyển mãi không bao giờ dứt, đúng theo định-luật « Không có cái gì tạo cái gì, và chẳng có cái gì tiêu mất » (Rien ne se perd, rien ne se crée).

Bởi các cơ ấy mà ở khắp hoàn-cầu, chứ chẳng riêng gì ở Việt-Nam mới tin con người có số-mạng. Ở Ai-Cập, Ấn-Độ và Âu-Châu có nhiều khoa-học nói về Lý-Số (1), Chiêm-Tinh (2). Còn ở Tàu và Việt-Nam thì có vô số những sách bói toán nói về vận-mạng của con người, như là: Kinh Dịch thì nói về sự biến đổi của vũ-trụ, cũng ngang hàng với các khoa-học-gia hiện tại, và những sách về số mạng thì gồm có:

- 1.— Tam-Thế Diễn-Cầm (chữ Tàu).
- 2.— Mai-Hoa Dịch-Số.
- 3.— Số Tử-Vi
- 4.— Bốc-Phệ Chánh-Tông.
- 5.— Trường-Mộng Ngọc-Hạp-Ký (Printed in Hồng-Kông).
- 6.— Bác-Trạch Minh-Kính (Thiên-Bửu-Lâu Hồng-Kông).
- 7.— Ma-Y Thần-Tướng, v. v . . .

(1) Lý-Số-Học là Numérotologie.

(2) Chiêm-Tinh-Học là Astrologie.

Nước ta thì có cụ Nguyễn-Bình-Khiêm là một vị đặc-kỳ truyền bộ *Thất-Ất Thần-Cơ* của *Lương-Đắc-Băng*. Cụ có làm ra những lời tiên đoán về vận số của nước nhà, và bình sanh của cụ có lần đi sứ qua Tàu, người Tàu phải thán phục mà phê rằng: *Câu này của người Trung-Hoa phê về môn Lý-học của ta, đề rằng: « An-nam lý-học hữu Trình-Toàn » « Việt-nam lý-số hữu Trình-Toàn »*. Cụ được nhà Mạc phong là *Trình-Toàn-Hầu* sau lại dựng phong là *Trình-Quốc-Công*. Vậy thì những sách nói về số mạng không phải là vu khoát như lời của một đời người nông-nồi không hiểu mà phán đoán sai lầm.

Hôm nay, tôi trình bày quyển sách này cũng chẳng phải của gia-truyền hay bí-truyền gì cả, mà chính là trong bồn cũ dịch ra. Tôi dịch sát nghĩa, không rườm rà quá làm chán mắt của quý vị độc-giả, và không lấy ý riêng của tôi mà thêm vào. Và lại có chỗ tôi hơi phẩn khởi là vì gần 30 năm nay, tôi ở trong nghề này, tôi vẫn giữ đúng với lương tâm chức nghiệp. Tôi thấy sách cò-truyền rất đúng, cho nên tôi xin trình bày đề cống hiến quý vị thường muốn biết số mạng của mình. Như thế, cũng có đôi phần hữu dụng.

Hơn nữa, các kinh-điền của các tôn-giáo trên thế-giới đều tin rằng con người có số-mạng. Nói số-mạng tức là nói có những kiếp trước, kiếp hiện tại và sự đầu thai ở những kiếp sau. Cũng tức là nói: « *Dây nhân-quả vô cùng, dòng tử sanh vô tận* ». Trong *Pháp-Cú-Kinh* có nói: « *Dục tri tiền thế-nhân, kìm sanh thọ già thị. Dục tri lai thế-quả, kìm sanh tác già thị* ».

« *Nhân xưa muốn biết hỏi ai?* »

« *Hãy xem số phận rút may kiếp này.* »

« *Muốn biết quả báo kiếp sau,* »

« *Hãy xem những việc ngày nay đang làm.* »

Sự sanh tử của con người thật là không có chỗ bắt đầu và cũng không có mức cuối cùng.

Đã có nghiệp-báo thì phải tin có luân-hồi, tin đời sống hiện tiền đây là nghiệp-báo đã qua, và đời sống sau lúc chết sẽ là quả báo của kiếp tới nữa.

Những vị nào có am hiểu lý-thuyết của Phật-giáo, có xem bộ kinh *Lãng-Nghiêm* của hai sư tổ *Bích-Liên* và *Liên-Tôn*, và có học *Duy-Thức* của *Hòa-Thượng Tọa-Như*, mới biết rằng sách nói về Lý-Số đúng hay không đúng.

Tôi có áp-dụng nhiều năm trong nghề-nghiệp, tôi có học Phật và có chí-nguyện chơn-thành. Tôi đứng trên lương tâm chức nghiệp và tôi nhìn nhận đúng và đúng mãi mãi ». Cái hiện tại là thai-nghén cho cái tương-lai».

Tôi mong rằng quyền Chiêm-Tĩnh Lý-Số này được hân hạnh trình bày ra dưới mắt của quý vị nào, thì tôi xin thưa rằng: « Con người, tuy biết rằng cũng có số mạng, nhưng cũng đừng quá đồ cho số mạng mà ngồi chờ số mạng, và cũng đừng quá nông nổi không tin số mạng là gì cả, rồi nhắm mắt làm liều ». Nếu ta chờ số mạng thì chẳng khác nào làm thân con ve (la cigale) nằm một chỗ mà gieo sầu trong mùa Hạ, đến chùng tiết Đông về thì lại bị lạnh mà bỏ thân. Còn như đánh liều chẳng kể có số mạng quái gì cả, lúc nào cũng làm càn thì chẳng khác nào làm con thiêu-thân thấy ánh sáng của ngọn đèn mà nhào vô đèn rồi chết.

Người có trí nên tránh hai cái thái-cực ấy.

Ông Trang-Tử có nói rằng:

Khôn chết ...

Dại chết ...

Biết sống ...

Tôi thêm rằng:

Biết mình ...

Biết người ...

và biết được số mạng cũng là việc rất cần-thiết để cố gắng chiêm-nghiệm sự liên-hệ giữa người và vũ-trụ, rồi gìn giữ tấm lòng thành tín làm phương-châm xử thế.

Kính Tựa,

Viên-Tài HÀ-TẤN-PHÁT

Saigon, tháng Quý-Hạ, năm Nhâm-Dần.

(tháng Aout năm 1962)

- Soạn thảo tại Chùa Thành - Linh - Tự, Định-Thành An-Xuyên (Cà-Mau) mùa Thu, năm Bính-Thân (1956)
- Hoàn-thành tại Chùa Bửu-Quang-Tự, Saigon mùa Thu năm Đinh-Dậu (1957)

Đông-Tây gặp nhau về Lý-Học

Nguyên-lý của mọi sự hóa-sinh trong vũ-trụ là cái lý độc-nhất, tuyệt-dối, tự-hữu, hằng-hữu, vô-thủy, vô-chung, mà ta tạm gọi là Thái-Cực (L'Être suprême, absolu en soi et éternel : Dieu). Do lý Thái-Cực ấy sinh ra hai thể tương-phản mà ta tạm gọi là Âm và Dương (Deux forces opposées : le Positif et le Négatif).

Hai thể tương - phản giao nhau thành ra bốn hiện - tượng của thế-giới là :

- 1.— Lão-dương (*Vieux soleil*).
 - 2.— Lão-âm (*vieille lune*).
 - 3.— Thiếu-dương (*astres mineures*).
 - 4.— Thiếu-âm (*l'atmosphère: làn không-khí bao bọc địa-cầu*).
- Bốn hiện-tượng ấy lại giao nhau mà sinh ra tám thể :

- 1.— Càn : Trời (*le ciel*).
- 2.— Khôn : Đất (*la terre*).
- 3.— Khâm : Nước (*les liquides : l'eau*).
- 4.— Ly : Lửa (*la chaleur : le feu*).
- 5.— Chấn : Điện (*l'électricité : la tonnerre et la foudre*).
- 6.— Tốn : Gió (*l'air : le vent*).
- 7.— Cấn : Núi (*les plissements : plateaux, montagnes*).
- 8.— Đoài : Đầm (*les dépressions : mares et lacs*).



Ngày 21 Mars là tiết Xuân-phân (*équinoxe de printemps*).

Ngày 21 Juin là tiết Hạ-chí (*soltice d'été*).

Ngày 23 Septembre là tiết Thu-phân (*équinoxe d'automne*).

Ngày 21 Décembre là tiết Đông-chí (*soltice d'hiver*).

Nhà thi-sĩ Fabre d'Eglantine (1750-1794) dự bàn việc chánh-trị, có chân trong Quốc-gia Hội-nghị, đã đặt cho 12 tháng với những cái tên rất nên thơ :

1.— MÙA XUÂN

Germinal	: mois des germinations :	<i>tháng nảy mầm.</i>
Floréal	: mois des fleurs :	<i>tháng nở hoa.</i>
Prairial	: mois des prairies :	<i>tháng cỏ xanh non.</i>

2.— MÙA HẠ

Messidor	: mois des moissons :	<i>tháng gặt hái.</i>
Thermidor	: mois de la chaleur, des bains :	<i>tháng nóng nực.</i>
Fructidor	: mois des fruits :	<i>tháng quả chín.</i>

3.— MÙA THU

Vendémiaire	: mois des vendanges :	<i>tháng hái nho.</i>
Brumaires	: mois des brumes :	<i>tháng sương mờ.</i>
Frimaires	: mois des frimas :	<i>tháng sương mù.</i>

4.— MÙA ĐÔNG

Nivose	: mois des neiges :	<i>tháng tuyết trắng.</i>
Pluviose	: mois des pluies :	<i>tháng mưa sa.</i>
Ventose	: mois des vents :	<i>tháng gió thổi.</i>

Mỗi tháng chia làm 3 lần 10 ngày, người ta cũng bỏ cái lối chia làm tuần lễ: Lunedi hay Mardi, ... kia đi, mà đặt cho 10 ngày những cái tên cũng rất nên thơ:

Primidi	: là ngày mừng Một.
Duodi	: là ngày mừng Hai.
Tridi	: là ngày mừng Ba.
Quartidi	: là ngày mừng Bốn.
Quintidi	: là ngày mừng Năm.
Sextidi	: là ngày mừng Sáu.
Septidi	: là ngày mừng Bảy.
Octidi	: là ngày mừng Tám.
Nonidi	: là ngày mừng Chín.
Décadi	: là ngày mừng Mười.

Về Lý học đến đây thì quý vị đã hiểu đại khái. Còn về Dịch-học của Á-Đông thì sâu xa lắm và viết ra cho hết không tiện, nên chỉ tóm tắt mà thôi.